

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HS-ST

Ngày 12 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Tấn Tiên

2. Ông Mai Văn Tự

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa:
Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn S, sinh năm 1990, tại Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn K (đã chết) và bà Lại H (Còn sống); vợ: Phan T, sinh năm 1984; con: Phan N, sinh năm 2015; tiền án: Không có; tiền sự: Ngày 03/9/2019, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng (chưa chấp hành nộp phạt); tạm giữ 12/02/2020 và chuyển tạm giam từ ngày 18/02/2020 cho đến nay – Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lại H, sinh năm: 1964; địa chỉ Ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh -

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn S là người nghiện ma túy. Vào khoảng 22 giờ ngày 10/02/2020, S điều khiển xe mô tô biển số 70K9-7450 đến nhà trọ cho thuê tháng thuộc khu vực ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh gặp B (không rõ họ tên, địa chỉ) để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, B cho S phần ma túy còn lại đem về nhà cha mẹ ruột ở Ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh cất giấu và điều khiển xe đi về nhà trọ mình thuê. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, S quay lại nhà cha mẹ ruột lấy bạch ma túy, cầm trên tay đi đến trước cổng nhà máy xử lý nước thải huyện D thuộc khu phố 4, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh tìm bạn sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Kết luận giám định số 209/KL-KTHS ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất rắn màu trắng không rõ hình dạng, gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 0,2701 gam.

* Vật chứng thu giữ trong vụ án: Có bảng thống kê kèm theo.

* Kê biên tài sản: Nguyễn S không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS-DMC ngày 23 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra,

xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Nguyễn S là người nghiện ma túy. Vào khoảng 22 giờ ngày 10/02/2020, S điều khiển xe mô tô biển số 70K9-7450 đến nhà trọ cho thuê tháng thuộc khu vực ấp A, xã B, huyện H, tỉnh Tây Ninh gặp B (không rõ họ tên, địa chỉ) để cùng sử dụng ma túy. Sau đó, B cho S phần ma túy còn lại đem về nhà cha mẹ ruột ở Ấp T, xã P, huyện D, tỉnh Tây Ninh cất giấu và điều khiển xe đi về nhà trọ mình thuê. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 12/02/2020, S quay lại nhà cha mẹ ruột lấy bạch ma túy, cầm trên tay đi đến trước cổng nhà máy xử lý nước thải huyện D thuộc khu phố 4, thị trấn D, huyện D, tỉnh Tây Ninh tìm bạn sử dụng thì bị lực lượng Công an thị trấn D, Huyện D, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang cùng vật chứng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi tàng trữ chất ma túy để sử dụng, xét thấy lời khai của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn S đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nhất là tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang diễn ra ngày nhiều trên địa bàn Huyện Dương Minh Châu. Bản thân bị cáo biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là bị nghiêm cấm, là ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và nguồn gốc phát sinh những tệ nạn xã hội khác. Nhưng xuất phát từ việc bản thân đã sa vào con đường nghiện ngập và để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, nên Viện kiểm sát đã áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 truy tố đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ. Vì vậy khi quyết định hình phạt cần xử phạt bị cáo một hình phạt thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, có xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo chưa nộp phạt lại tiếp tục tàng trữ chất ma túy để sử dụng, nên cần xem xét trong khi quyết định hình phạt.

- Tình tiết tăng nặng: không

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài hình phạt chính, xét thấy bị cáo không có tài sản nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tiền Việt Nam 102.000 đồng bị thu giữ là của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo; 01 xe mô tô biển số 70K9-7450 là của bà Lại H, việc bị cáo lấy xe đi bà H không biết, nên cần tuyên trả lại cho bà H.

- Một bì thư niêm phong ghi vụ số; 209/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ T và trợ lý giám định Lê N thuộc phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (Bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine), cần tịch thu tiêu hủy.

* Đối với người thanh niên tên B đã cho S chất ma túy hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn S 01(một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/02/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tuyên trả bị cáo số tiền Việt Nam 102.000 (một trăm lẻ hai nghìn) đồng;

Tuyên trả cho bà Lại H 01 xe mô tô màu xanh đen, biển số; 70K9-7450, số khung; VDCDCG044UM000982, số máy: VUMDCYG150FMG4P200982.

+ Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư niêm phong ghi vụ số; 209/KL-KTHS có chữ ký của Giám định viên Võ T và trợ lý giám định Lê N thuộc phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh (Bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine).

Tất cả vật chứng do cơ quan Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Dương Minh Châu;
- CQCSĐT CA huyện Dương Minh Châu;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS huyện Dương Minh Châu;
- Nhà tạm giữ;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Văn Diệp